

Số: 44/2016/NQ-HĐND

Bình Định, ngày 09 tháng 12 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

Đề án đặt tên đường (bổ sung) trên địa bàn thị xã An Nhơn năm 2016

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 3**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hoá-Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ;

Sau khi xem xét Tờ trình số 193/TTr-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xin thông qua Đề án đặt tên một số tuyến đường (bổ sung) trên địa bàn thị xã An Nhơn; Báo cáo thẩm tra số 26/BC-VHXH ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua Đề án đặt tên 31 tuyến đường (bổ sung) trên địa bàn thị xã An Nhơn năm 2016 (Có Đề án đặt tên đường kèm theo).

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2016; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 19 tháng 12 năm 2016./.

CHỦ TỊCH

**Đã ký
Nguyễn Thanh Tùng**

DANH SÁCH

Tên đường (bổ sung) trên địa bàn thị xã An Nhơn

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 44/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016
của HĐND tỉnh Bình Định, khóa XII)

S T T	Tuyến đường, ký hiệu loại đường	Lý trình	Chiều dài (m)	Lộ giới		Kết cấu mặt đường	Tên đường
				Quy hoạch (m)	Hiện trạng (m)		
1	2	3	4	5	6	7	8
I. Các tuyến đường tại phường Nhơn Thành: 12 tuyến							
01	Liên khu vực	Quốc lộ 19 B - trường THCS Nhơn Thành	460	12	5	Bê tông	Trương Hán Siêu (? - 1354)
02	Liên khu vực	QL1A (nhà ông Nguyễn Xuân Cẩn, KV Tiên Hội, giáp ranh Cát Tân, Phù Cát) - QL 1A (điểm gần ngã tư Gò Găng)	600	8	5	Bê tông	Ngô Tất Tố (1894 - 1954)
03	Quốc lộ 19 B	Quốc lộ 1A - giáp xã Nhơn Mỹ	2.610	55	12	Nhựa	Võ Văn Kiệt (1922 - 2008)
04	Quốc lộ 19 B	Cầu Bờ Kinh giáp (Cát Tường) - Quốc lộ 1A	790	55	12	Nhựa	Phạm Hùng (1912 - 1988)
05	Khu vực	QL 19B - QL 1A (nhà bà Cao Thị Tùng, chợ Gò Găng cũ, KV Tiên Hội)	300	8	6	Bê tông	Nguyễn Tri Phương (1800 - 1873)
06	Liên khu vực	QL 1A (nhà ông Khả) - Đình Tiên Hội - Công làng Nón lá Gò Găng - Quốc lộ 1A	1.400	8	5	Bê tông	Nguyễn Văn Trỗi (1940 - 1964)
07	Quốc lộ 1 A	Từ cây xăng số 15 - Cầu Chùa, Đập Đá	2.300	52	20	Nhựa	Phạm Văn Đồng (1906 - 2000)
08	Liên khu vực	QL 1A (Cầu Tiên Hội) - nhà ông Đình Thanh Hòa, KV Phú Thành	2.800	8	5	Bê tông	Trương Văn Đa (Thế kỷ XVIII)
1	2	3	4	5	6	7	8
09	Liên khu vực	Ngã ba Đình Châu Thành - Trường Tiểu học số 2 Nhơn Thành	3.100	8	5	Bê tông	Võ Trứ (? - 1898)
10	Khu vực	QL 1A - nhà ông Nguyễn Văn Chi KV	1.244	8	5	Bê tông	Lê Văn Hưng (? - 1798)

		Vạn Thuận					
11	Khu vực	QL 19B (nhà ông Trương Ngọc Trà) - giáp đường sắt (khu vực Vĩnh Phú)	400	8	6	Nhựa	Trương Định (1820 - 1864)
12	Khu vực	QL 19B (nhà ông Kiều Thanh Phong) - Văn Thánh (khu vực Vĩnh Phú)	1.200	10	5	Bê Tông	Đỗ Nhuận (1922 - 1991)
II. Các tuyến đường tại phường Nhon Hưng: 9 tuyến							
13	Quốc lộ 1A	Cầu Đập Đá - nhà ông Hồ Văn Tân	3500	52	20	Nhựa	Trương Chinh (1907 - 1988)
14	Khu vực (QL1A cũ)	Cầu Đập Đá cũ - trường Tiểu học số 1	400	30	8	Nhựa	Cao Bá Quát (1809 - 1855)
15	Liên khu vực	QL 1A (Cây xăng Toàn Thắng) - Cầu Bờ Giàng, Cẩm Văn	2000	18	4	Bê tông	Lê Lai (? - 1419)
16	Liên khu vực	Cơ sở nước mắm Đức Viên - QL 1A	980	17	6	Bê tông	Lương Định Của (1920 - 1975)
17	Liên khu vực	QL 1A (cây xăng số 14) - đường sắt (Tiền Hòa)	1.800	17	6	Bê tông	Nguyễn Du (1765 - 1829)
18	Liên khu vực	QL 1A (nhà ông Trần Minh Hương) - Bờ tràn (Phò An)	1620	18	5	Bê tông	Tôn Thất Tùng (1912 - 1982)
19	Liên khu vực	QL1A (nhà ông Nguyễn Hữu Thi) - đường Ngô Đức Đệ, phường Bình Định	1550	14	4	Bê tông	Chu Văn An (1292 - 1370)
20	Liên khu vực	QL1A (nhà ông Phạm Văn Cứ) - nhà ông Ngô Thành Bang (Phò An)	1360	9	5	Bê tông	Hoàng Hoa Thám (1858 - 1913)
21	Tỉnh lộ 636B	Đường sắt (giáp đường Ngô Đức Đệ) - nhà bà Nguyễn Thị Thanh (Hòa Cư)	500	30	6	Bê tông	Ngô Đức Đệ (1905 - 2001) <i>Tên đường này đã đặt ở P. Bình Định tiếp tục kéo dài đến P. Nhon Hưng</i>
III. Các tuyến đường tại phường Bình Định và Nhon Hòa: 10 tuyến							
1	2	3	4	5	6	7	8
22	Quốc lộ 1A	Từ Cây xăng Bến xe Bình Định - Cầu Gành	3.700	52	20	Nhựa	Nguyễn Văn Linh (1915 - 1998)
23	Quốc lộ 19	Ngã 3 Cầu Gành (đoạn đường sắt) - Cầu Đen (giáp xã Nhon Thọ)	8600	52	20	Nhựa	Võ Nguyên Giáp (1911 - 2013)
24	Liên khu vực	Cầu Trường Thi - Quốc lộ 19	3.000	32	8	Bê tông	Trường Thi
25	Khu vực	Từ nhà ông Nhuận - ngã	796	12	5	Bê	Yết Kiêu

		ba nhà ông Tâm				tông	Thế kỷ (XIII)
26	Khu vực	Từ nhà ông Sơn -nhà ông Minh	509	12	5	Bê tông	Tú Xương (1870 - 1970)
27	Liên khu vực	Cầu Mương Dúi - Quốc lộ 19	1500	24	8	Bê tông	Lê Quý Đôn (1726 - 1783)
28	Liên khu vực	Cầu Ngoài Long Quang - nhà ông Quán	2000	25	6	Bê tông	Trần Khánh Dư (1270 - 1339)
29	Liên khu vực	Từ Phụ Quang - Quốc lộ 19	1500	16	5	Bê tông	Trần Nguyên Hãn (? - 1429)
30	Liên khu vực	Nhà bà Bửu (Ngã ba An Lộc) - Bờ Đùi (ranh giới với xã Nhơn Lộc)	3500	19	6	Bê tông	Nguyễn Trung Trực (1839 - 1868)
31	Khu vực	Quốc lộ 19 - Cụm CN Nhơn Hòa	500	20	10	Bê tông	Biên Cương (1929 - 1968)

Tổng cộng: 31 tuyến đường.